TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Bản án số: 51/2026/HS-ST Ngày 16 – 4 – 2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân N3

Ông Bùi Thanh Nhiến

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 04 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2026 đối với bị cáo:

Lò Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 09 tháng 12 năm 1982 tại SL. Nơi cư trú: tổ dân phố Thái Hòa, phường Thảo N3, tỉnh SL. Chỗ ở hiện tại: tổ 4 Chiềng Lề, phường Tô Hiệu, tỉnh SL; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lò Văn P, con bà Lò Thị N (đều đã chết); có vợ là Lò Thị N1, sinh năm 1987; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh PT. Được trích xuất, có mặt.

- Các bị hại:

+ Anh Trần Văn M (đã chết)

Đại diện theo ủy quyền: anh Trần Văn T, sinh năm 1983; Trú tại: Khu phố Từ Phong, phường Bồng Lai, tỉnh BN. Có mặt.

+ Anh Tô Quang N2, sinh năm 1984; Trú tại: xóm Bình Trù, xã Vĩnh Thành, tỉnh PT. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn dân sự:

Anh Đinh Thảo N3, sinh năm 1983; Trú tại: tổ dân phố 70, phường Vân Sơn, tỉnh SL. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Cà Văn S, sinh năm 2002; Trú tại: tổ dân phố Thái Hòa, phường Thảo N3, tỉnh SL. Có mặt.

+ Chị Lò Thị N1, sinh năm 1987; Trú tại: tổ dân phố Thái Hòa, phường Thảo N3, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Anh Trịnh Xuân Minh, sinh năm 1982; Trú tại: Tiểu khu 5, xã Mường La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn H là lái xe thuê cho anh Đinh Thảo N3 (thỏa thuận bằng miệng). Hom có giấy phép lái xe hạng E nên được anh N3 giao xe ô tô BKS: 26F- 001.46 sử dụng chuyên vận chuyển hành khách tuyến Thái Bình - Sơn La.

Khoảng 16 giờ 00, ngày 06/10/2025, Hom điều khiển xe đi từ bến xe khách Thái Bình để về Sơn La trả khách, lúc này trên xe có anh Cà Văn Sơn (là phụ lái) và anh Trịnh Xuân Minh (là phụ xe). Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, Hom điều khiển xe ô tô BKS: 26F- 001.64 đi đến địa phận Km55 + 550m đường QL6 thuộc Xóm Đồng Giang, phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ là đoạn đường cong về bên trái (tính theo chiều đi) thì phát hiện thấy xe ô tô BKS: 88A- 871.23 do anh Tô Quang N2 điều khiển, trên xe có anh Trần Văn M đang ngồi tại ghế phụ phía trước đi theo chiều ngược lại. Do khoảng cách gần không kịp xử lý nên Hom điều khiển xe ô tô BKS: 26F- 001.46 tránh về bên trái chiếm sang phần đường của xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với phần đèn bên trái của xe ô tô BKS 26F- 001.46. Sau khi va chạm, xe ô tô BKS: 88A- 871.23 bị đẩy ngược về phía Sơn La, xe ô tô BKS: 26F- 001.46 bị hỏng hệ thống lái và tịnh tiến dần về trước sau đó dừng hẳn.

Hậu quả: Anh Trần Văn M tử vong, anh Tô Quang N2 bị thương và xe ô tô BKS: 88A- 871.23 hư hỏng nặng.

* Tại bản kết luận giám định số 2676/KLGĐTT-KTHS ngày 16/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: N3 nhân tử vong của Trần Văn M chết do đa chấn thương (chấn thương sọ não- chấn thương ngực kín)

* Tại bản kết luận giám định số: 7775/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu máu của Lò Văn H gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa chất ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số: 7767/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu máu của Lò Văn H gửi giám định không tìm thấy Ethanol (Cồn).

* Tại bản kết luận giám định số: 7766/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu máu của Tô Quang N2 gửi giám định không tìm thấy Ethanol (Cồn).

* Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn lập ngày 06/10/2025 đối với Tô Thanh N2, kết quả 0.686mg/l.

* Tại bản kết luận giám định số: 7774/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu máu của Tô Quang N2 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa chất ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số 3606/KL-KTHS ngày 01/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Dữ liệu điện tử (thu giữ tại nhà dân) Không tìm thấy dấu vết cách ghép, chỉnh sửa nội dung trong 02 file video gửi giám định. Kết quả giải trình: Sau va chạm giữa hai phương tiện, xe ô tô 26F-001.46 di chuyển tịnh tiến thẳng dần đến khi dừng lại, thời điểm N1y sau va chạm hệ thống lái bị hư hỏng.

* Tại bản kết luận giám định số 3426/KLGĐ-KTHS ngày 21/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: 01 ổ cứng HĐ nhãn hiệu Western Digital số S/N: WCC4J6EN7PNY gắn trong đầu thu camera nhãn hiệu @Jhua (loại 8 kênh) đã phục hồi, trích xuất dữ liệu trên mẫu cần giám định trong khoảng thời gian từ 21 giờ 00 đến 23 giờ 00 ngày 06/10/2025 được 112 tệp tin video, tổng dung lượng: 3,28GB.

Kết quả giải trình: tệp video phục hồi ghi nhận thời điểm xe ô tô 26F- 001.46 di chuyển đến đoạn đường cua về trên trái theo hướng Hà Nội - Sơn La tại Xóm Đồng Giang, phường Kỳ Sơn, PT. Trước thời điểm xảy ra tai nạn, ánh đèn gầm bên trái của xe ô tô chiếu vuông góc xuống đường và nằm chính giữa vạch kẻ tim đường.

Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Đinh Thảo N3, Bị cáo Lò Văn H xác định vị trí lắp đặt đèn gầm bên trái xe ô tô 26F- 001.46, kết quả: vị trí đèn gầm bên trái của xe cách mép ngoài bên trái xe là khoảng 70-75cm.

* Tại bản kết luận giám định số: B53/KLTTCT-TTPY ngày 17/10/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tô Quang N2 do tai nạn ngày 06/10/2025 là: **04%** (*Bốn phần trăm*) sức khỏe.

* Tại bản kết luận giám định số: 8681/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô khách biển kiểm soát 26F- 001.46 như sau:

- Tại thời điểm N1y trước khi xảy ra tai nạn: hệ thống phanh còn tác dụng hãm các bánh xe nhưng không xác định được có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do xe hư hỏng (hậu quả vụ tai nạn) không kiểm tra được hiệu quả phanh; Hệ thống lái còn tác dụng điều khiển bánh xe dẫn hướng sang hai bên nhưng không xác định được có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do cơ cấu lái bị hư hỏng (hậu quả vụ tai nạn)

- Tại thời điểm sau khi xảy ra tai nạn: Hệ thống phanh còn tác dụng hãm bánh xe nhưng không xác định được có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do xe hư hỏng (hậu quả vụ tai nạn) không kiểm tra được hiệu quả phanh; Hệ thống lái không đảm bảo an toàn kỹ thuật do cơ cấu lái bị vỡ (hậu quả vụ tai nạn)

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 28/11/2025 của Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ kết luận: Thiệt hại hư hỏng xe ôtô BKS: 88A-771.23 là: **311.053.333đ** (*Ba trăm mười một triệu không trăm lăm mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng)*.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Lò Văn H không thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

***Về vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ

- 01 xe ô tô BKS: 26F- 001.46 cùng giấy tờ xe. 01 ổ cứng HĐ nhãn hiệu: Western Digital gắn trong đầu thu camera nhãn hiệu: @Jhua (loại 08 kênh). Xe ô tô, ổ cứng được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 tỉnh Phú Thọ để xử lý theo quy định của pháp luật; Giấy tờ xe được lưu cùng hồ sơ vụ án.

- 01 (Một) xe ô tô BKS: 88A-771. 23. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử lý vật chứng dưới hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tô Quang N2.

- Giấy phép lái xe, căn cước công dân mang tên Lò Văn H.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Lò Văn H đã hỗ trợ cho gia đình bị hại Trần Văn M số tiền mai táng phí là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Đại diện gia đình anh Trần Văn M đề N2 bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là: 1.862.000.000đ (*Một tỷ tám trăm sáu mươi hai triệu đồng*), anh Tô Quang N2 đề N2 bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là: 217.000.000đ (*Hai trăm mười bảy triệu đồng*).

Cáo trạng số 10/CT-VKSKV12 ngày 18/03/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ truy tố Lò Văn H về tội: Vi phạm quy đinh về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ:* giữ N3 quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề N2 Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề N2 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với phần trách nhiệm dân sự của bị hại Trần Văn M: giữa bị đơn dân sự, bị cáo và đại diện bị hại đã tự thỏa thuận được về bồi thường trách nhiệm dân sự trước khi khai mạc phiên tòa không đề N2 Hội đồng xét xử giải quyết, đề N2 Hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc bị đơn dân sự phải bồi thường cho bị hại Tô Quang N2 theo quy định.

Về xử lý vật chứng, án phí: đề N2 giải quyết theo quy định.

- *Bị cáo Lò Văn H trình bày:* Tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo đã gây ra là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo rất ăn năn hối hận với hành vi của mình. Bị cáo đã động viên gia đình phối hợp cùng bị đơn dân sự bồi thường cho bị hại Trần Văn M tổng số tiền 300.000.000đ. Đối với thiệt hại đã gây ra cho anh Tô Quang N2, do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên bị cáo chưa có điều kiện bồi thường được. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội lao động kiếm tiền để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra.

- *Đại diện theo ủy quyền của bị hại Trần Văn M là anh Trần Văn Tuyến trình bày:*

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề N2 Hội đồng xét xử cho anh Lò Văn H được hưởng mức án thấp nhất, để anh Hom sớm được trở về với gia đình và xã hội.

+ Về trách nhiệm dân sự: Trước khi khai mạc phiên tòa hôm nay, đại diện gia đình bị hại Trần Văn M và anh Đinh Thảo N3, chị Lò Thị N1 đã thống nhất được việc bồi thường trách nhiệm dân sự cho anh Trần Văn M là 300.000.000 đồng; đại diện bị hại đã nhận một phần tiền và không đề N2 Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đối với phần trách nhiệm dân sự của bị hại Trần Văn M nữa; anh Trần Văn Tuyến thay mặt gia đình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hom, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Bị đơn dân sự anh Đinh Thảo N3 trình bày:

Bị cáo Lò Văn H là người lái xe thuê cho tôi, do bị cáo trực tiếp gây ra tai nạn nên bị cáo cũng phải một phần trách nhiệm bồi thường cho các bị hại. Bản thân anh đã cùng bị cáo đóng góp bồi thường cho bị hại Trần Văn M số tiền 300.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay tôi được giải thích và hiểu luật, tôi đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Tô Quang N2 số tiền là: 217.000.000đ (*Hai trăm mười bảy triệu đồng*), tôi sẽ yêu cầu anh Lò Văn H bồi hoàn lại những khoản chi phí tôi đã bồi thường cho các bị hại sau.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị N1 trình bày:

Số tiền 20.000.000 đồng gia đình tôi đã hỗ trợ cho gia đình bị hại Trần Văn M lo mai táng phí là tiền của gia đình tự nguyện bồi thường thay cho anh Lò Văn H, không yêu cầu anh Hom phải trả lại. Gia đình bị cáo tự nguyện thay bị cáo phối hợp với bị đơn dân sự bồi thường cho gia đình bị hại Trần Văn M số tiền là 300.000.000 đồng và không yêu cầu ai phải trả lại.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên công an tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn M đề N2 bị cáo Lò Văn H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tại Quyết định xét xử số 52/2026/QĐXXST-HS ngày 01/04/2026, Toà án xác định anh Đinh Thảo N3 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tại phiên toà, đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến đề N2 anh Đinh Thảo N3 và bị cáo cùng liên đới bồi thường cho phía bị hại. Vì vậy Hội đồng xét xử xác định anh Đinh Thảo N3 là bị đơn dân sự trong vụ án; bản thân anh N3 nhất trí, không có ý kiến gì.

Tại phiên toà, bị hại anh Tô Quang N2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Xuân Minh vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), nhưng đã có lời khai trình bày ý kiến của mình trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt anh Tô Quang N2 và anh Trịnh Xuân Minh không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt anh N2 và anh Minh.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn H chưa thành khẩn khai báo. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lò Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Qua đánh giá lời khai của bị cáo, bị hại, người liên quan, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở để kết luận: Ngày 06/10/2025 Hom điều khiển xe ôtô BKS: 26F- 001.46 chở khách đi từ bến xe khách Thái Bình để về Sơn La trả khách, khi đi đến đoạn đường cua nguy hiểm thuộc địa phận xóm Đồng Giang, phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và tránh xe ngược chiều sai quy định dẫn đến chiếm phần đường của xe ô tô BKS: 88A- 871.23 do anh Tô Quang N2 điều khiển chở anh Trần Văn M ngồi tại ghế phụ phía trước đi theo chiều ngược lại, dẫn tới hậu quả anh Trần Văn M tử vong, Tô Quang N2 bị thương tích 04%, cả hai xe ô tô đều hư hỏng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của bị hại. Tình hình tai nạn giao thông phức

tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp vi phạm Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định tại Điều 3; Điều 12 và Điều 17 là N3 nhân dẫn đến tai nạn. Hậu quả của hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của người khác. Do vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi bị cáo thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Tuy quá trình điều tra bị cáo chưa thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng và trước khi khai mạc phiên tòa bị đơn dân sự; gia đình bị cáo cùng đại diện gia đình bị hại anh Trần Văn Tuyến đã cùng nhau thỏa thuận về việc bồi thường toàn bộ phần trách nhiệm dân sự cho bị hại Trần Văn M và đã chi trả tiền bồi thường cho gia đình anh M trước khi khai mạc phiên tòa và không đề N2 Hội đồng xét xử giải quyết phần trách nhiệm dân sự nữa. Do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết " Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình; có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1]Xác định người có nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Lò Văn H hỗ trợ cho gia đình anh Trần Văn M số tiền: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Trước khi khai mạc phiên tòa, gia đình bị cáo, bị đơn dân sự và đại diện theo ủy quyền của bị hại Trần Văn M thoả thuận thống nhất: bị đơn dân sự, bị cáo cùng bồi thường thêm cho gia đình anh

Trần Văn M tổng số 300.000.000 đồng và không đề N2 Tòa án giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị hại Trần Văn M.

Bị cáo, bị đơn dân sự không thoả thuận được về vấn đề bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Tô Quang N2. Xét thấy:

Xe ô tô BKS: 26F- 001.46 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đinh Thảo N3. Căn cứ Điều 601 Bộ luật Dân sự, xe ô tô là phương tiện giao thông vận tải cơ giới, được xác định là "nguồn nguy hiểm cao độ" và "chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn huy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, *trừ trường hợp có thoả thuận khác*." Anh Đinh Thảo N3 thuê Lò Văn H làm lái xe thuê cho mình và giao cho Hom xe ô tô BKS: 26F- 001.46 để bị cáo vận chuyển hành khách tuyến Thái Bình - Sơn La. Mặc dù giữa hai hai bên chỉ có hợp đồng miệng nhưng đã xác lập quan hệ cá nhân – người làm công. Mặt khác, giữa hai bên không có văn bản thoả thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi có tai nạn xảy ra.

Vì vậy, căn cứ Điều 600 Bộ luật Dân sự quy định: "*cá nhân, pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công, người học nghề có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật",* Hội đồng xét xử xác định anh Đinh Thảo N3 có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Tô Văn N2.

[5.2] Đối với cầu bồi thường thiệt hại của đại diện bị hại Trần Văn M*:*

Tại phiên toà, bị cáo, bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn M thoả thuận thống nhất: bị đơn dân sự, bị cáo cùng bồi thường thêm cho gia đình anh Trần Văn M tổng số 300.000.000 đồng. Phía gia đình bị hại Trần Văn M đã nhận một phần số tiền bồi thường và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự và đề N2 Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Xét đây là thoả thuận tự nguyện của các bên, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm.

[5.3] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại Tô Quang N2:

- Đối với thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm: tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N2 do tai nạn ngày 06/10/2025 là: 04% sức khỏe, tuy nhiên anh N2 không yêu cầu bồi thường về sức khoẻ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: thiệt hại hư hỏng xe ôtô BKS: 88A-771.23 thuộc sở hữu của anh Tô Quang N2 đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự của Uỷ ban nhân dân phường Kỳ Sơn định giá ngày

28/11/2025 là: 311.053.333đ. Anh N2 yêu cầu phía bị đơn dân sự và bị cáo phải bồi thường cho anh 70% thiệt hại – tương ứng số tiền 217.000.000 đồng. Xét yêu cầu của anh N2 phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự quy định về thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị đơn dân sự anh Đinh Thảo N3 phải bồi thường cho bị hại Tô Quang N2 tổng số tiền là: 217.000.000 đồng

- Anh Đinh Thảo N3 có quyền yêu cầu bị cáo Lò Văn H hoàn trả số tiền anh N3 đã bồi thường cho các bị hại Trần Văn M, Tô Quang N2 bằng vụ án khác.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô BKS: 26F- 001.46 cùng giấy tờ xe: xét đây là tài sản thuộc sở hữu cá nhân hợp pháp của anh Đinh Thảo N3. Cần trả lại cho anh N3.

- Đối với xe ô tô BKS: 88A-771. 23, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử lý vật chứng dưới hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tô Quang N2 là phù hợp.

- Tiếp tục lưu giữ theo Hồ sơ vụ án 01 ổ cứng HĐ nhãn hiệu Western Digital gắn trong đầu thu camera nhãn hiệu: @Jhua (loại 08 kênh.

- Giấy phép lái xe, căn cước công dân mang tên Lò Văn H: xác định đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo Lò Văn H, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định với bị cáo.

[8] Những vấn đề khác:

- Đối với hành vi Đối với hành vi của Tô Quang N2 điều khiển xe ô tô có nồng độ cồn với nồng độ 0.686mg/l tham gia giao thông ngày 06/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ chuyển hồ sơ, tài liệu vụ việc đến Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính theo quy định.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự, bị đơn dân sự phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; đại diện bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lò Văn H **15** ***(Mười lăm)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584. 585, 586, 589, 591,600, 601 của Bộ luật Dân sự;

- Buộc bị đơn dân sự anh Đinh Thảo N3; trú tại: TDP 70, phường Vân Sơn, tỉnh Sơn La phải bồi thường cho bị hại Tô Quang N2; trú tại: xóm Bình Trù, xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ số tiền: 217.000.000 *(Hai trăm mười bảy triệu đồng).*

- Bị đơn dân sự anh Đinh Thảo N3 có quyền yêu cầu bị cáo Lò Văn H hoàn trả số tiền anh N3 đã bồi thường cho các bị hại bằng vụ án khác.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Trả lại cho anh Đinh Thảo N3:

- 01(một) xe ô tô màu vàng đen kiểu dáng xe khách nhãn hiệu THACO; Phía sau xe gắn BKS 26F-001.46. Phần đầu xe đã bị bung vỡ không còn biển số. Toàn bộ thân xe đã có có chỗ bị móp chày, xước hỏng. Không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết hoạt động và nội thất của xe.

* Tiếp tục lưu giữ theo Hồ sơ vụ án:

- 01 (một) ổ cứng nhãn hiệu @Jhua . Khi mở nắp ổ cứng có dòng chữ: Western Digital. S/N:WCC4J6EN7PNY. Ổ cứng đã cũ và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết hoạt động.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 54/BB-GNVC ngày 23/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 – Phú Thọ).

* Trả lại cho bị cáo Lò Văn H:

- Giấy phép lái xe, căn cước công dân mang tên Lò Văn H

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; N2 quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lò Văn H phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị đơn dân sự Đinh Thảo N3 phải nộp 10.850.000 (mười triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: bị cáo; đại diện bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- Sở tư pháp tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng PC 10 – CATPT;
- Phòng PV06-CATPT;
- Phòng THADS12-PT;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Thêu